

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Bản án số: 323/2020/HS-ST
Ngày: 19/11/2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỦ ĐỨC - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Khắc Hưng

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Nguyễn Thị Hương

2/ Ông Huỳnh Tiến Dũng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Ngự – Thư ký Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Đặng Văn Quý – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 318/2020/TLST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 340/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 59/2020/QĐST-HS ngày 12/11/2020 đối với các bị cáo:

1/ Trần Văn N, sinh ngày 10/5/1999 tại tỉnh Tây Ninh; Thường trú: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: phụ xe; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Văn H và bà: Lê Thị K (đã chết); Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: không; Tiền sự: không; Tạm giam từ ngày 17/6/2020 đến ngày 10/11/2020 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo Trần Văn N có luật sư Hoàng Văn Trọng, sinh năm 1981, thuộc công ty luật TNHH MTV HK&A – Đoàn luật sư Tp. Hồ Chí Minh (có mặt).

2/ Trần Văn C, sinh năm: 1982 tại tỉnh Tây Ninh; Thường trú: xóm A, xã B, huyện C, tỉnh Tây Ninh; Tạm trú: A lô V, Cư xá B, Phường C, Quận 6, Thành phố

Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Văn K (đã chết) và bà: Nguyễn Thị Kim E; Bị cáo có vợ tên Nguyễn Yến Thanh T, 01 con sinh năm 2007; Tiền án: không; Tiền sự: không; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

- Bị hại: chị Nguyễn Đặng Ánh N, sinh năm 1994 (đã chết)

Người đại diện theo pháp luật của người bị hại: bà Đặng Thị Ngọc P, sinh năm 1964 (mẹ ruột); Địa chỉ: A Quốc lộ B, khu phố C, phường D, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt).

- Người có quyền lợi, N vụ liên quan:

1/ Công ty Trách nhiệm hữu hạn Vận tải Anh C

Trụ sở: A Đoàn Văn Bơ, Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật bà Nguyễn Yến Thanh T, sinh năm 1980; Cư trú: A lô V, Cư xá B, Phường C, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

2/ Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1960

Cư trú: A Quốc lộ 1A, khu phố B, phường C, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn C là tài xế xe ô tô đầu kéo biển số 51C-143.76 kéo rơ moóc biển số 51R-115.68, cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn Vận tải Anh C, địa chỉ: 576/20/5 Đoàn Văn Bơ, Phường 14, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh do bà Nguyễn Yến Thanh Tâm làm Giám đốc. Ngay sau đó, Trần Văn C trực tiếp thuê cháu ruột của C tên là Trần Văn N đi theo C phụ xe. C biết rõ N chưa có giấy phép lái xe ô tô, tuy trước đó có hướng dẫn N tập lái xe ô tô đầu kéo trong khuôn viên bãi xe.

Ngày 26/3/2020, bà Nguyễn Yến Thanh Tâm gọi điện thoại yêu cầu C điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 51C-143.76 kéo rơ moóc biển số 51R-115.68 đến Công ty Trách nhiệm hữu hạn bê tông Tiên Phát, địa chỉ: đường Vĩnh Phú 14, phường Vĩnh Phú, Thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương lấy hàng, C đồng ý. Vào

khoảng 10 giờ ngày 26/3/2020, C điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 51C-143.76 kéo rơ moóc biển số 51R-115.68 trên cabin chở N là phụ xe đi từ bãi xe Ngọc A Tỷ trên Quốc lộ 1, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh đến đường Vĩnh Phú 14, Thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương để chở cọc bê tông. Khoảng 12 giờ cùng ngày, C giao chìa khóa xe ô tô và nói với N là C “đi công việc riêng” sau khi cọc bê tông chất lên xe xong thì N điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 51C-143.76 kéo rơ moóc biển số 51R-115.68 về đến phía trước bãi xe Ngọc A Tỷ, Quốc lộ 1, Quận 12 thì điện thoại báo cho C để C đi ra điều khiển xe ô tô đi tỉnh Tây Ninh giao hàng, thì N đồng ý. Đến khoảng 14 giờ ngày 26/3/2020, Trần Văn N điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 51C-143.76 kéo rơ moóc biển số 51R-115.68 rời Bãi cọc Công ty Trách nhiệm hữu hạn Bê tông Tiên Phát, địa chỉ: đường Vĩnh Phú 14, phường Vĩnh Phú, Thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương lưu thông vào Quốc lộ 13 hướng từ cầu Vĩnh Bình về hướng cầu Bình Phước 2. Khi lưu thông đến trước trụ đèn 38-39, Quốc lộ 13, thuộc Khu phố 1, phường Hiệp Bình Phước, quận Thủ Đức, N nhìn thấy phía trước, bên phải cùng chiều khoảng 05m có xe mô tô biển loại CHALY biển số 61BA-014.71 do chị Nguyễn Đặng Ánh N điều khiển lưu thông trên Quốc lộ 13 về hướng vòng xoay cầu vượt Bình Phước. N điều khiển xe ô tô chuyển hướng rẽ phải về hướng cầu Bình Phước 2 thì để phân cảnh trước bên phải xe ô tô đụng vào bên trái xe gắn máy, N nhìn kiếng hậu bên phải xe ô tô thấy chị N ngã vào bên phải xe ô tô và bánh xe ô tô bên phải đè qua người chị N. N dừng xe xuống kiểm tra thì thấy chị N bị tử vong nên gọi điện thoại báo cho C và bà Tâm biết.

Tại Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an quận Thủ Đức, Trần Văn C và Trần Văn N đã khai nhận toàn bộ hành vi như trên.

Kết quả tra cứu Camera an ninh của Công an phường Hiệp Bình Phước, quận Thủ Đức ngày 26/3/2020 ghi nhận hình ảnh: xe ô tô đầu kéo biển số 51C-143.76 kéo rơ moóc biển số 51R-115.68 lưu thông trên Quốc lộ 13 hướng từ cầu Vĩnh Bình về hướng vòng xoay cầu vượt Bình Phước, khi đến gần địa điểm xảy ra tai nạn giao thông, xe ô tô chuyển hướng rẽ phải về hướng cầu Bình Phước 2, cản trước bên phải xe ô tô đầu kéo va chạm bên trái xe mô tô biển số 61BA-014.71 lưu thông phía trước cùng chiều trên Quốc lộ 13 theo chiều từ cầu Vĩnh Bình về hướng vòng xoay cầu vượt Bình Phước xảy ra Tai nạn giao thông.

Kết quả nhận dạng qua ảnh, anh Trần Văn Quyền là quản lý Bãi cọc Công ty TNHH bê tông Tiên Phát, địa chỉ: Vĩnh Phú 14, phường Vĩnh Phú, Thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xác định: bị cáo Trần Văn N là người điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 51C-143.76 kéo rơ moóc biển số 51R-115.68 rời khỏi Bãi cọc Công ty TNHH bê tông Tiên Phát lúc 13 giờ 45 phút ngày 26/3/2020 (trước khi xảy ra tai nạn giao thông 15 phút).

Kết quả xác minh tốc độ xe ô tô đầu kéo biển số 51C-143.76 ngay trước khi xảy ra tai nạn: Nhật ký hành trình ghi nhận thời gian 13h:49 phút ngày 26/3/2020 ngay khi tai nạn xảy ra xe ô tô đầu kéo biển số 51C-143.76 tốc độ lần lượt là: 39 km/h, 40 km/h, 38 km/h, 40 km/h, 28 km/h, 10 km/h, 0 km/h.

Các quan chức năng phối hợp với nhau tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, giám định.

Kết quả khám nghiệm hiện trường ghi nhận lại: Hiện trường vụ tai nạn giao thông được Công an phường Hiệp Bình Phước bảo vệ, nơi xảy ra tai nạn giao thông tại trước trụ đèn số 38-39 Quốc lộ 13, thuộc Khu phố 1, phường Hiệp Bình Phước, quận Thủ Đức, mặt đường được trải nhựa bằng phẳng, chiều lưu thông hướng từ cầu Vĩnh Bình về hướng cầu Bình Phước 2 chiều rộng 9m00 áp dụng một chiều lưu thông. Chọn mép lề phải Quốc lộ 13 hướng từ cầu Vĩnh Bình về hướng cầu Bình Phước 2 làm chuẩn để đo, vẽ và khám nghiệm hiện trường. Chọn điểm cố định trụ đèn số 38-39 làm điểm mốc. Hiện trường vụ tai nạn giao thông để lại xe ô tô đầu kéo biển số 51C-143.76 kéo rơ moóc biển số 51R-115.68, xe mô tô biển số 61BA-014.71, vết cày xe mô tô biển số 61BA-014.71, nạn nhân nữ chết. Các phương tiện, dấu vết có vị trí như sau:

Trụ đèn số 38-39 (vị trí số 1 trên sơ đồ) đặt trên tiểu đảo trên lề trái, từ trụ điện đo ra lề trái là 1m60 và đo đến đầu tiểu đảo là 15m00.

Xe mô tô biển số 61BA-014.71 (vị trí số 2 trên sơ đồ) ngã bên trái trên mặt đường, phần đầu xe mô tô quay về hướng cầu Vĩnh Bình, phần đuôi xe mô tô quay về hướng cầu Bình Phước 2, trục bánh trước xe mô tô đo vào lề phải là 3m70, trục bánh sau xe mô tô đo vào lề phải là 3m90 và đo đến đầu tiểu đảo có số đo là 5m90, trục bánh sau xe mô tô đo đến trụ đèn số 38-39 là 18m40.

Vết cày xe mô tô biển số 61BA-014.71 (vị trí số 3 trên sơ đồ) để lại trên mặt đường vết cày dài 3m50, có chiều hướng từ cầu Vĩnh Bình kéo dài đến góc chân trước bên trái xe mô tô biển số 61BA-014.71.

Nạn nhân nữ chết (vị trí số 4 trên sơ đồ) nằm ngửa trên mặt đường, phần đầu nạn nhân hướng về trái, phần chân nạn nhân quay hướng về phải, đầu nạn nhân nữ đo vào lề phải là 3m90 và đo đến trục bánh sau mô tô biển số 61BA-014.71 là 1m20, bàn chân phải nạn nhân nữ đo vào lề phải là 2m70.

Xe ô tô đầu kéo biển số 51C-143.76 kéo rơ moóc biển số 51R-115.68 (vị trí số 5 trên sơ đồ) đỗ trên mặt đường, phần đầu xe ô tô quay về hướng cầu Bình Phước 2, phần đuôi xe ô tô quay về hướng vòng xoay cầu vượt Bình Phước, trục bánh trước, trục bánh sau bên phải xe ô tô đầu kéo biển số 51C-143.76, trục bánh sau cùng rơ moóc biển số 51R-115.68 đo vào lề Quốc lộ 1 có số đo đều là 0m30, trục bánh sau cùng rơ moóc biển số 51R-115.68 đo đến trục bánh sau xe mô tô biển số 61BA-014.71 có số đo là 72m00.

Kết quả khám nghiệm phương tiện liên quan tai nạn giao thông:

Xe ô tô đầu kéo biển số 51C-143.76 kéo rơ moóc biển số 51R-115.68 để lại dấu vết: Mặt trước bên phải cản trước trầy xước, tróc sơn màu đỏ kích thước 20cm x 6cm, thấp nhất đo cách mặt đất 87cm, cao nhất đo cách mặt đất 93cm; Mặt ngoài bên phải ốp nhựa đèn trước bên phải trầy xước còn dính chất liệu màu đen kích thước 5cm x 3cm, thấp nhất đo cách mặt đất 93cm, cao nhất đo cách mặt đất 96cm; Mặt ngoài vỏ bánh trước bên phải trầy xước cao su kích thước 1cm x 30cm, điểm gần nhất đo cách van 50cm; Mặt ngoài vỏ bánh ngoài trục 1 còn dính chất liệu màu đỏ kích thước 10cm x 15cm, điểm gần nhất đo cách van 50cm; Mặt ngoài vỏ bánh ngoài trục 2 còn dính chất liệu màu đỏ kích thước 15cm x 15cm, điểm gần nhất đo cách van 60cm; Mặt ngoài vỏ bánh ngoài trục 3 còn dính chất liệu màu đỏ kích thước 15cm x 5cm, điểm gần nhất đo cách van 70cm; Toàn bộ mặt ngoài tiếp xúc vỏ bánh trong trục 3 còn dính mô cơ thể người và chất liệu màu đỏ.

Xe mô tô biển số 61BA-014.71 để lại dấu vết:

Mặt ngoài phía trước bên trái giỏ xe trầy xước, tróc sơn màu trắng kích thước 0cm x 7cm, thấp nhất đo cách mặt đất 72cm, cao nhất đo cách mặt đất 92cm; Đèn tín hiệu trước bên trái gãy rời khỏi xe, thấp nhất đo cách mặt đất 60cm; Đầu cao su chụp

tay lái bên trái tróc cao su kích thước 2cm x 2cm, thấp nhất đo cách mặt đất 96cm, cao nhất đo cách mặt đất 98cm; Góc chân trước bên trái trầy xước cao su kích thước 1cm x 3cm, thấp nhất đo cách mặt đất 25cm; Đèn tín hiệu sau bên trái gãy, thấp nhất đo cách mặt đất 70cm.

Tại kết luận giám định số 2047/C09B ngày 15/4/2020 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận:

- Dấu vết trượt bám chất màng màu đen mặt ngoài bên phải phía trước cản trước xe ô tô đầu kéo biển số 51C-143.76, có chiều từ trước về sau, từ dưới lên trên phù hợp với dấu vết trượt xước, mất chất màu đen mặt ngoài đầu tay lái bên trái xe mô tô biển số 61BA-014.71, có chiều từ sau về trước từ trên xuống dưới. Đây là vị trí va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện khi tham gia tai nạn giao thông.

- Dấu vết trượt xước các chi tiết bên trái xe mô tô biển số 61BA-014.71 (đầu tay lái, giỏ gắn phía trước đầu xe, đỡ chân trước, chân chống đứng; gãy vỡ đèn xi nhan phía trước và phía sau), có chiều từ trước về sau phù hợp va chạm với mặt đường.

- Không phát hiện thấy dấu vết va chạm giữa xe ô tô đầu kéo biển số 51C-143.76 kéo rơ moóc biển số 51R-115.68 và xe mô tô biển số 61BA-014.71 với phương tiện khác.

- Trên cơ sở cơ chế hình thành dấu vết và hồ sơ vụ tai nạn giao thông đường bộ nêu trên, xác định:

- + Khi xảy ra va chạm, xe ô tô đầu kéo biển số 51C-143.76 kéo rơ moóc biển số 51R-115.68 chuyển động trên Quốc lộ 13 theo hướng từ cầu Vĩnh Bình về cầu Bình Phước (đang rẽ phải về cầu Bình Phước 2), xe mô tô biển số 61BA-014.71 chuyển động bình thường cùng chiều phía trước bên phải; xe ô tô đầu kéo biển số 51C-143.76 kéo rơ moóc biển số 51R-115.68 có tốc độ lớn hơn xe mô tô biển số 61BA-014.71.

- + Tọa độ va chạm giữa hai phương tiện chiếu xuống mặt đường nằm trước đầu vết cày ký hiệu số 3.

- + Bánh xe trục 1,2 và 3 bên phải rơ moóc biển số 51R-115.68 cán qua người nạn nhân Nguyễn Đăng Ánh N.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 324/TT.20 ngày 14/4/2020 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế TP.HCM kết luận nguyên nhân chết của Nguyễn Đăng Ánh N: Chấn thương sọ não.

Vật chứng vụ án:

- 01 Đĩa DVD chứa hình ảnh vụ tai nạn giao thông (Kèm theo hồ sơ vụ án)
- Xe ô tô đầu kéo biển số 51C-143.76, nhãn hiệu HYUNDAI, loại xe đầu kéo có cần cầu, số máy: D6CB6124548, số khung: 18TP6C012295 và rơ moóc biển số 51R-115.68, số khung: F3SAF4000042 của Công ty TNHH vận tải Anh C đứng tên chủ sở hữu, có giấy tờ hợp lệ. Ngày 14/5/2020, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an quận Thủ Đức ra Quyết định xử lý đồ vật tài liệu trả giấy tờ, xe ô tô đầu kéo biển số 51C-143.76 và rơ moóc biển số 51R-115.68 cho bà Nguyễn Yến Thanh Tâm, Giám đốc, người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH vận tải Anh C.
- Xe mô tô biển số 61BA-014.71; nhãn hiệu: VIET THAI, Loại xe: hai bánh dưới 50cm³, dung tích xi lanh: 49 cm³, số máy: VHL139FMBVT6002352; số khung: RMNACBKN4JH002352 của chị Lê Uyên P (địa chỉ: 23/6 KP.Trung, phường Vĩnh Phú, TP.Thuận An, tỉnh Bình Dương) đứng tên chủ sở hữu có giấy tờ hợp lệ. Ông Nguyễn Văn Tuyên (SN: 1960; ngụ: 33/3 Quốc lộ 1A, KP3, phường Hiệp Bình Phước, quận Thủ Đức) là đương của chị Nguyễn Đăng Ánh N mua lại xe mô tô trên. Ngày 14/5/2020 Cơ quan CSĐT Công an quận Thủ Đức ra quyết định xử lý đồ vật tài liệu trả giấy tờ, xe mô tô biển số cho ông Nguyễn Văn Tuyên.
- 02 Căn cước công dân mang tên Trần Văn N và Trần Văn C và 01 Giấy phép lái xe số 790109015105 đứng tên Trần Văn C (kèm theo hồ sơ vụ án).

Về phần dân sự: Sau tai nạn, bà Nguyễn Yến Thanh Tâm thay mặt các bị cáo hỗ trợ gia đình chị Nguyễn Đăng Ánh N: tiền mai táng, tiền cấp dưỡng 02 con chị N cho đến 18 tuổi với tổng số tiền 350.000.000 (Ba trăm năm mươi triệu) đồng. Bà Đặng Thị Ngọc P là mẹ ruột của chị Nguyễn Đăng Ánh N, người đại diện hợp pháp gia đình nạn nhân đã nhận đủ tiền, không yêu cầu bồi thường thiệt hại về xe mô tô bị hư hỏng, không có yêu cầu khác.

Tại Cáo trạng số 323/CT-VKS ngày 27/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Trần Văn N về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 của

Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Truy tố bị cáo Trần Văn C về tội “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 264 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức giữ quyền công tố đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Trần Văn N phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên buộc bị cáo Trần Văn C phạm tội “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 264 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Mức án đề nghị đối với bị cáo N từ 2 năm đến 2 năm 06 tháng, mức án đề nghị đối với bị cáo C từ 18 tháng đến 24 tháng cải tạo không giam giữ, đề nghị xử phạt bổ sung số tiền 20.000.000 đồng; Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định.

Người bào chữa cho bị cáo N trình bày quan điểm thống nhất với tội danh như đại diện Viện kiểm sát truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ như: Bị cáo đã bồi thường và khắc phục hậu quả được đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo có nhân thân tốt, là quân nhân vừa xuất ngũ được tặng Giấy khen trong thời gian quân ngũ; Bị cáo có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn khi cha mẹ vừa bị tai nạn giao thông, mẹ mất, cha bị gãy chân, bị cáo có 02 em nhỏ nên là lao động chính trong gia đình; Gia đình bị cáo thuộc trường hợp có công với cách mạng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 nên đề nghị áp dụng Điều 54 cho bị cáo được hưởng mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

Hai bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố. Các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện hợp pháp của bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo và không có yêu cầu gì thêm.

Đại diện người có quyền lợi, N vụ liên quan: Công ty Trách nhiệm hữu hạn Vận tải Anh C không có yêu cầu gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: hành vi, quyết định truy tố của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Thủ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Những hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng cũng như người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định.

[2] Về nội dung có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 14 giờ ngày 26/3/2020, tại trước trụ đèn 38-39, Quốc lộ 13, thuộc Khu phố 1, phường Hiệp Bình Phước, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Trần Văn N không có giấy phép lái xe ô tô theo quy định, đã điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 51C-143.76 kéo rơ moóc biển số 51R-115.68, thiếu chú ý quan sát, chuyển hướng không đảm bảo an toàn là vi phạm Điều 8, Điều 15 Luật Giao thông đường bộ, để mặt ngoài bên phải phía trước cản trước xe ô tô đầu kéo biển số 51C-143.76 đụng vào mặt ngoài đầu tay lái bên trái xe mô tô dưới 50 cm³ biển số 61BA-014.71 do chị Nguyễn Đặng Ánh N điều khiển lưu thông phía trước gây tai nạn giao thông làm chị N tử vong.

Hành vi nêu trên của bị cáo Trần Văn N gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng làm chết 01 người đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Bị cáo điều khiển xe mô tô khi chưa có giấy phép lái xe theo quy định nên hành vi của bị cáo thuộc tình tiết định khung “*Không có giấy phép lái xe*” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi và bổ sung năm 2017.

Hành vi của bị cáo N là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm sự an toàn, hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ, xâm phạm nghiêm trọng đến tính mạng của người khác. Bị cáo phạm tội với lỗi vô ý, bị cáo có đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ

Đức truy tố bị cáo phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Hành vi của Trần Văn C là tài xế trực tiếp quản lý và lái xe ô tô đầu kéo biển số 51C-143.76 kéo rơ moóc biển số 51R-115.68, mặc dù biết rõ Trần Văn N không có giấy phép lái xe hạng FC nhưng vẫn cố tình giao xe ô tô đầu kéo biển số 51C-143.76 kéo rơ moóc biển số 51R-115.68 cho bị cáo N điều khiển dẫn đến gây tai nạn giao thông làm chết 01 người đã phạm vào tội: “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 264 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xét thấy từ hành vi của bị cáo là nguyên nhân dẫn đến những hậu quả rất lớn cho xã hội nên cần phạt bổ sung bị cáo một khoản tiền để sung quỹ Nhà nước.

Chị Nguyễn Đặng Ánh N điều khiển xe mô tô dưới 50 cm³ biển số 61BA-014.71 lưu thông đúng phần đường quy định nên không có lỗi trong vụ Tai nạn giao thông đường bộ nêu trên.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Chủ động tác động người thân bồi thường thiệt hại và khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại, được người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; Gia đình bị cáo N thuộc trường hợp có công với cách mạng; Bị cáo N phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt, lại là lao động chính trong gia đình; Gia đình bị cáo có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, cha và mẹ bị cáo vừa bị tai nạn giao thông, hậu quả mẹ bị cáo mất, cha bị gãy chân và đang trong quá trình chữa trị, hai em ruột của cáo còn nhỏ; Bản thân bị cáo là quân nhân vừa xuất ngũ, được tặng danh hiệu chiến sĩ tiên tiến nên bị cáo N được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do vậy, cần xem xét áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để cho bị cáo được hưởng mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

Riêng bị cáo C còn thêm các tình tiết phạm tội lần đầu là những là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015,

sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, có khả năng cải tạo trong môi trường xã hội cụ thể để hoàn lương nên áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo cũng đảm bảo tác dụng răn đe, giáo dục.

Đối với bà Nguyễn Yến Thanh Tâm, Giám đốc, người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH vận tải Anh C là chủ xe ô tô đầu kéo biển số 51C-143.76 kéo rơ moóc biển số 51R-115.68. Trước, trong khi xảy ra tai nạn, bà Tâm đã không giao, không biết C giao xe ô tô đầu kéo nói trên cho Trần Văn N điều khiển nên không có căn cứ xử lý hình sự đối với bà Tâm.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, N vụ liên quan, gia đình các bị cáo đã thỏa thuận bồi thường xong và không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[5] Về xử lý vật chứng:

- 01 Xe ô tô đầu kéo biển số 51C-143.76, nhãn hiệu HYUNDAI và rơ moóc biển số 51R-115.68, số khung: F3SAF4000042. Cơ quan điều tra đã giao trả cho chủ sở hữu;

- 01 Xe mô tô biển số 61BA-014.71; nhãn hiệu: VIET THAI. Cơ quan điều tra đã giao trả cho chủ sở hữu;

- 01 Đĩa DVD chứa hình ảnh vụ tai nạn giao thông tiếp tục lưu hồ sơ vụ án;

- 02 Căn cước công dân mang tên Trần Văn N và Trần Văn C và 01 Giấy phép lái xe đứng tên Trần Văn C cần trả lại cho các bị cáo.

Đại diện hợp pháp của người bị hại và Người có quyền lợi, N vụ liên quan không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1- Tuyên bố bị cáo Trần Văn N phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2- Tuyên bố bị cáo Trần Văn C phạm tội “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ”.

3 - Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Văn N: 02 (Hai) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án, được trừ thời gian tạm giữ trước từ ngày 17/6/2020 đến ngày 10/11/2020.

4 - Áp dụng điểm a khoản 1, khoản 4 Điều 264; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Văn C 18 tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân Phường 10, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh nhận được quyết định thi hành án và bản án.

Giao bị cáo Trần Văn C cho Ủy ban nhân dân Phường 10, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án. Gia đình bị cáo Trần Văn C có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân Phường 10, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Phạt bổ sung bị cáo Trần Văn C số tiền 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng để sung quỹ Nhà nước.

5- Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Lưu hồ sơ vụ án: 01 Đĩa DVD chứa hình ảnh vụ tai nạn giao thông;

- Trả lại Căn cước công dân cho bị cáo Trần Văn N và bị cáo Trần Văn C và 01 Giấy phép lái xe số 790109015105 đứng tên Trần Văn C.

6 - Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Văn N và Trần Văn C mỗi người phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

7 - Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại, đại diện hợp pháp của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Vận tải Anh C có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người tham gia tố tụng vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc

bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND Tp.Hồ Chí Minh;
- VKSND quận Thủ Đức;
- Cơ quan CSĐT Công an quận Thủ Đức;
- Nhà tạm giữ Công an quận Thủ Đức;
- Cơ quan THA.HS Công an quận Thủ Đức;
- Chi cục THA.DS quận Thủ Đức;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đinh Khắc Hưng